Số và ký hiệu: 591/QĐ - ĐLDK
Ngày ban hành: 19/05/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN YÊU CẦU BÁO GIÁ

Tên gói thầu: **Khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV Cơ quan Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP năm 2026**

Phát hành ngày: ___ / /2026

Ban hành kèm theo Quyết định: ___ /QĐ-ĐLDK ngày ___ / /2026

Bên mời thầu: **Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP**

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngô Văn Chiến

Ngô Văn Chiến - 15:52 19/05/2026 - Phó Tổng giám đốc - Môi trường - Sức khỏe - An toàn - Ban Lê Thị Huyền - 16:12 19/05/2026 - đã ký

Chương I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ

Mục 1. Khái quát

1. Tên bên mời thầu: Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP (PV Power).

2. Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia chào hàng cạnh tranh (nộp báo giá) cho gói thầu "Khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV Cơ quan Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP năm 2026". Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại Chương II của bản yêu cầu báo giá này.

3. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

4. Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong năm 2026.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;

2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

3. Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

4. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà thầu phải nộp các thông tin theo mẫu tại bảng số 1.Yêu cầu cung cấp dịch vụ tại Chương II, đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột "đơn giá" và cột "thành tiền" của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là "0" thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà thầu ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và

cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần báo giá

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Thông tin theo mẫu tại bảng số 1.Yêu cầu cung cấp dịch vụ tại Chương II

2. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;

3. Biểu giá theo Mẫu số 02 Chương III;

4. Các tài liệu khác theo yêu cầu của Bản yêu cầu báo giá.

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá

Thời gian hiệu lực của báo giá là **30 ngày**, kể từ thời điểm đóng thầu.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá

1. Nhà thầu phải nộp báo giá (được niêm phong) trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử hoặc fax về địa chỉ:

Lê Thị Huyền - Chuyên viên Ban An toàn Sức khỏe Môi trường

Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP, Tòa nhà PV Power, số 199 Nguyễn Tuân, Thanh Xuân, Hà Nội.

Số điện thoại: 024 22210.288 Fax: 024 22210.388

Email tiếp nhận báo giá: lethihuyen@pvpower.vn

Thời điểm nộp không muộn hơn **15 giờ 00 ngày 22/5/2026**. Các báo giá hoặc báo giá sửa đổi hoặc các tài liệu đề nghị sửa đổi báo giá (nếu có) được gửi đến bên mời thầu sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

Số lượng hồ sơ chào giá phải nộp: 01 bản gốc và 02 bản chụp.

2. Bên mời thầu chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, bên mời thầu lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà thầu đã nộp báo giá.

3. Bên mời thầu so sánh các báo giá theo bản yêu cầu báo giá. Trong quá trình đánh giá các báo giá, bên mời thầu có thể mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong Bản yêu cầu báo giá.

2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi

(nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

3. Có giá đề nghị trúng thầu không vượt dự toán gói thầu được phê duyệt.

Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu

1. Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả nhà thầu tham dự chào hàng theo đường bưu điện, fax, email và được đăng tải trên website www.pvpower.vn.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, bên mời thầu sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.

Mục 9. Giải quyết kiến nghị

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định hiện hành.

Lê Thị Huyền - Ban An toàn - Sức khỏe - Môi trường - 16:12 19/05/2026 - Lê Thị Huyền - Ban An toàn - Sức khỏe - Môi trường - 16:12 19/05/2026 - đa ký - Phó Tổng giám đốc - Ngô Văn Chiến - 15:52 19/05/2026 - đa ký - Phó Tổng giám đốc - Ngô Văn Chiến - 15:52 19/05/2026 - đa ký - Phó Tổng giám đốc

Số và ký hiệu: 591/QĐ - ĐLDK
Ngày ban hành: 19/05/2026

Chương II. YÊU CẦU ĐỐI VỚI GÓI THẦU

Mục 1. Phạm vi yêu cầu của gói thầu

Bảng số 1. Yêu cầu cung cấp dịch vụ

Nhà thầu phải cung cấp dịch vụ theo đúng nội dung nêu tại bảng sau:

I. NỘI DUNG KHÁM SỨC KHỎE

Stt	Nội dung	Đối tượng thực hiện	
A	**DANH MỤC KHÁM LẦN I**	**Nam**	**Nữ**
I	**Khám lâm sàng**		
1	Khám nội tổng quát (*Bác sỹ khám, tư vấn toàn trạng cơ thể, đưa ra kết luận, lời khuyên và phương pháp điều trị phù hợp*)	X	X
2	Khám phụ khoa *(Khám và quan sát trực tiếp, nhận biết vị trí và mức độ tổn thương tại cổ tử cung, âm đạo giúp phát hiện sớm các bệnh lý viêm nhiễm, polyp, ung thư cổ tử cung…)*		X
II.	**Xét nghiệm**		
3	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi *(Cung cấp thông tin về các loại và số lượng tế bào hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu trong máu, giúp chẩn đoán tình trạng thiếu máu, nhiễm trùng và nhiều rối loạn khác)*	X	X
4	Định lượng Triglyceride *(Đánh giá tình trạng rối loạn chuyển hóa mỡ máu và nguy cơ mắc các bệnh lý tim mạch)*	X	X
5	Định lượng LDL-C	X	X
6	Định lượng HDL-C	X	X
7	Định lượng Non HDL-Cholesterol	X	X
8	Định lượng Cholesterol	X	X
9	Định lượng HbA1C *(Đánh giá mức độ kiểm soát đường huyết trước đó 3 tháng, theo dõi điều trị tiểu đường)*	X	X
10	Đo hoạt độ GGT *(Đánh giá mức độ tổn thương tế bào gan)*	X	X
11	Đo hoạt độ AST (GOT) *(Đánh giá mức độ tổn thương tế bào gan)*	X	X

12	Đo hoạt độ ALT	X	X
13	Định lượng Ure trong máu *(Đánh giá chức năng thận và theo dõi các bệnh lý liên quan đến thận)*	X	X
14	Định lượng Creatinine *(Đánh giá chức năng lọc của cầu thận, giúp phân độ suy thận và chẩn đoán sớm rối loạn chức năng thận)*	X	X
15	eGFR *(Đánh giá mức độ lọc cầu thận giúp xác định tình trạng tổn thương thận hiện có)*	X	X
16	Định lượng Acid uric *(Chẩn đoán, theo dõi bệnh Gout, nhiễm khuẩn, thiếu máu ác tính, đa hồng cầu, cường cận giáp trạng…)*	X	X
17	Định lượng Protein toàn phần *(Đánh giá chức năng gan)*	X	X
18	Định lượng Albumin (*Đánh giá tình trạng dinh dưỡng liên quan đến chuyển hóa đạm (Protein toàn phần, Albumin): Thiếu dinh dưỡng, rối loạn chức năng gan, suy tim, mang thai, u ác tính, hội chứng thận hư, mất nước, bệnh mô liên kết…)*	X	X
19	Hồng Cầu trong phân *Định lượng hồng cầu trong phân bằng công nghệ FIT giúp chẩn đoán xuất huyết đường tiêu hóa, có hiệu quả cao trong việc kiểm tra ung thư đại trực tràng*	X	X
20	Tổng phân tích nước tiểu 11 thông số *(Sàng lọc và giúp chẩn đoán các tình trạng như nhiễm khuẩn đường tiết niệu, rối loạn thận, bệnh gan, đái tháo đường hoặc các tình trạng trao đổi chất khác)*	X	X
21	Định lượng TSH (*Đánh giá chức năng tuyến giáp, chẩn đoán bệnh lý tuyến giáp, tuyến yên)*	X	X
22	Định lượng FT4 *(Đánh giá chức năng tuyến giáp, chẩn đoán bệnh lý tuyến giáp, tuyến yên)*	X	X
23	Định lượng FT3 *(Đánh giá chức năng tuyến giáp, chẩn đoán bệnh lý tuyến giáp, tuyến yên)*	X	X
24	Định lượng PSA toàn phần *(Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư tuyến tiền liệt tuyến)*	X	
25	Định lượng PSA tự do *(Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư tuyến tiền liệt tuyến)*	X	
26	Định lượng CA 19-9 (*Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư tụy, đường mật)*	X	X
27	Định lượng CA 125 (*Sàng lọc ung thư buồng trứng)*		X
28	HbsAb miễn dịch tự động (*Xét nghiệm viêm gan B)*	X	X

29	HbsAg miễn dịch tự động *(Đánh giá tình trạng mắc virus viêm gan)*	X	X
30	HCvAb test nhanh (*Xét nghiệm virus viêm gan C)*	X	X
III.	**Chụp cắt lớp vi tính bằng công nghệ AI giúp tầm soát phát hiện sớm tổn thương với liều tia cực thấp (giảm trên 97% so với liều tia thông thường) (AI-powered CT scan (ultra-low dose, >90% reduction vs. conventional CT)**		
1	Chụp CT lồng ngực (Chest CT Scan (AI-powered, ultra-low dose))	X	X
2	Chụp CT Ổ bụng (Abdominal CT Scan (AI-powered, ultra-low dose))	X	X
3	Đánh giá mỡ nội tạng (Đánh giá mỡ nội tạng - là tác nhân gây ra các bệnh chuyển hóa, tim mạch)	X	X
4	Đo tỉ trọng xương (Đo tỷ trọng xương nhằm đánh giá nguy cơ loãng xương bằng phương pháp chụp CLVT 128 dãy với công nghệ AI)	X	X
5	Điểm vôi hóa hệ động mạch vành (Tính điểm vôi hóa hệ động mạch vành bằng chụp CLVT 128 dãy với công nghệ AI đánh giá nguy cơ bệnh lý hẹp mạch vành, đột quỵ…)	X	X
IV.	**Thăm dò chức năng + chẩn đoán hình ảnh (Functional Tests & Imaging Diagnostics)**		
1	Điện tim thường (Điện tâm đồ với công nghệ AI giảm thiểu sai sót do cách đo; chẩn đoán 1 số bệnh lý tim mạch như rối loạn nhịp, nhồi máu cơ tim, cấu trúc tim…)	X	X
2	Chụp ảnh đáy mắt (Chụp ảnh đáy mắt với sự hỗ trợ của công nghệ AI giúp việc chụp được nhanh chóng, thuận tiện, tuyệt đối chính xác)	X	X
3	Đo thính lực (Đo thính lực được thực hiện với buồng cách âm theo tiêu chuẩn châu Âu đảm bảo độ chính xác cao nhất	X	X
4	Soi cổ tử cung (Khám phụ khoa kết hợp soi cổ tử cung với công nghệ AI giúp các bác sĩ phát hiện sớm nhất những tổn thương có nghi ngờ)		X
5	Chụp nhũ ảnh 3D tuyến vú (Chụp nhũ ảnh tuyến vú với công nghệ 3D cho phép chụp các lát cắt siêu mỏng 1mm với công nghệ AI)		X
6	Nội soi Tai Mũi Họng (Đánh giá các vấn đề tai mũi họng và sàng lọc 4 loại ung thư vòm họng, hạ họng, khoang miệng, thanh quản)	X	X

7	Siêu âm tuyến giáp (Siêu âm tuyến giáp để đánh giá các cấu trúc dạng nang hay nhân đặc trong tuyến giáp)	X	X
8	Siêu âm ổ bụng tổng quát (Phát hiện, đánh giá được tổn thương ở các cơ quan trong ổ bụng như gan, mật, lá lách, tụy, hệ tiết niệu như thận, bàng quang, niệu quản, phần phụ (tiền liệt tuyến với nam và tử cung với nữ).)	X	X
9	Siêu âm vú (Siêu âm tuyến vú giúp phát hiện các u xơ lành tính, đặc biệt ở các khách hàng trẻ tuổi có mô vú dày, hoặc các khách hàng có tiền sử u xơ, u nang tại vú)		X
	Tổng	**X**	**X**
	Giá sau ưu đãi (A)	**X**	**X**
II	**DANH MỤC KHÁM LẦN 2**		
I.	**Khám lâm sàng**		
1	Khám Nội tổng quát (bao gồm khám và kết luận da liễu) Bác sỹ khám, tư vấn toàn trạng cơ thể, đưa ra kết luận, lời khuyên và phương pháp điều trị phù hợp. (đo chiều cao, cân nặng, chỉ số huyết áp, nghe tim mạch, hỏi thăm các vấn đề bất thường của bệnh nhân, để tư vấn đưa ra các chỉ định cần thiết)	X	X
2	Khám phụ khoa (Khám và quan sát trực tiếp, nhận biết vị trí và mức độ tổn thương tại cổ tử cung, âm đạo giúp phát hiện sớm các bệnh lý viêm nhiễm, polyp, ung thư cổ tử cung…)		X
II.	**Chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng**		
1	Siêu âm ổ bụng tổng quát (*Phát hiện, đánh giá được tổn thương ở các cơ quan trong ổ bụng như gan, mật, lá lách, tụy, hệ tiết niệu như thận, bàng quang, niệu quản, phần phụ)*	X	X
2	Siêu âm tuyến giáp *(Đánh giá các bệnh lý tuyến giáp như bướu giáp, viêm giáp, u tuyến giáp, nang giáp, xác định các nhân giáp là nốt lành tính hay cần làm sinh thiết)*	X	X
3	Siêu âm tuyến vú hai bên *(Kiểm tra khối u hoặc các bất thường khác ở vú bằng cách sử dụng sóng âm tần số cao nhằm tạo ra hình ảnh chi tiết bên trong vú)*		X
4	Điện tim thường *(Chẩn đoán và theo dõi một số bệnh lý tim như rối loạn nhịp tim, nhồi máu cơ tim, bất thường cấu trúc tim…)*	X	X
III.	**Xét nghiệm**		
1	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi 22 thông số *(Cung cấp thông tin về các loại và số lượng tế bào*	X	X

	hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu trong máu, giúp chẩn đoán tình trạng thiếu máu, nhiễm trùng và nhiều rối loạn khác)		
2	Tổng phân tích nước tiểu 11 thông số *(Sàng lọc và giúp chẩn đoán các tình trạng như nhiễm khuẩn đường tiết niệu, rối loạn thận, bệnh gan, đái tháo đường hoặc các tình trạng trao đổi chất khác)*	X	X
3	Định lượng Glucose máu *(Đánh giá tình trạng chuyển hóa đường, chẩn đoán tiểu đường, rối loạn dung nạp đường máu)*	X	X
4	Định lượng Cholesterol *(Đánh giá tình trạng rối loạn chuyển hóa mỡ máu và nguy cơ mắc các bệnh lý tim mạch)*	X	X
5	Định lượng Triglycerid *(Đánh giá tình trạng rối loạn chuyển hóa mỡ máu và nguy cơ mắc các bệnh lý tim mạch)*	X	X
6	Đo hoạt độ AST (GOT) *(Đánh giá mức độ tổn thương tế bào gan)*	X	X
7	Đo hoạt độ ALT (GPT) *(Đánh giá mức độ tổn thương tế bào gan)*	X	X
8	Định lượng Creatinine *(Đánh giá chức năng lọc của cầu thận, giúp phân độ suy thận và chẩn đoán sớm rối loạn chức năng thận)*	X	X
IV.	**Xét nghiệm tầm soát ung thư sớm**		
1	Vi nấm nhuộm soi (vi khuẩn nhuộm soi) (*Đánh giá tỷ lệ vi khuẩn dịch âm đạo, tìm vi khuẩn, nấm, trichomonas, lậu cầu hay đơn bào gây bệnh thường gặp)*		X
2	Tư vấn và kết luận hồ sơ cá nhân, công ty *(Tư vấn kết quả cùng bác sĩ)*		
	Tổng	**X**	**X**
	Giá sau ưu đãi (B)	**X**	**X**
	Tổng (đơn giá/người) (A+B)	**X**	**X**
	Tổng cộng (260 người)	**X**	

(Bằng chữ:……).

Ghi chú: (X) là danh mục cần khám. Yêu cầu Nhà thầu chào rõ giá tiền của từng mục khám sức khỏe và đơn giá giá khám sức khỏe.

Bảng số 2. Yêu cầu về kỹ thuật

Nhà thầu phải đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật theo các nội dung sau:

❖ **Yêu cầu về nhân lực, quy mô, kinh nghiệm:**

STT	Nội dung	Yêu cầu chi tiết
I	**Yêu cầu về nhân lực**	Bác sỹ (người) /Phòng/Điều dưỡng(người)
1	Chuyên khoa nội	02/02/04
2	Chuyên khoa mắt	02/02/04
3	Chuyên khoa Răng Hàm Mặt	02/02/04
4	Chuyên khoa Phụ sản	02/02/04
5	Chuyên khoa Tai Mũi Họng	02/02/04
6	Chẩn đoán hình ảnh	02/02/04
7	Đọc kết luận kết quả khám sức khỏe	02 Bác sỹ chuyên khoa
8	Điều dưỡng	24 người
II	**Yêu cầu về quy mô và kinh nghiệm**	
1	Kết quả	Kết quả thăm khám đáp ứng được yêu cầu của CBCNV của Tổng công ty bằng hệ thống phân loại chính xác và đầy đủ cũng như yêu cầu cá nhân bằng bộ hồ sơ phản ánh toàn bộ những vấn đề ghi nhận được, đảm bảo sử dụng mỗi khi cần tham khảo tình hình sức khỏe.
2	Quy trình	Có quy trình hợp lý và rõ ràng chứng tỏ tính chuyên nghiệp cao và hạn chế được những sai sót, nhầm lẫn;
3	Cơ sở vật chất	Có phòng khám/ khoa/ bộ môn riêng cho các chuyên khoa: mắt, tai-mũi-họng, răng-hàm-mặt, sản phụ khoa, chẩn đoán hình ảnh, ung bướu Tổ chức đi tiền trạm để kiểm tra, đánh giá tình trạng cơ sở vật chất bao gồm phòng ốc, trang bị và các dụng cụ vật tư dùng để khám chữa bệnh (nếu cần).
4	Yêu cầu về kinh nghiệm thực hiện các hợp	Tối thiểu 01 hợp đồng tương

	đồng tương tự	tự trong khoảng thời gian kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến thời điểm đóng thầu, trong đó hợp đồng tương tự là: - Cung cấp dịch vụ khám sức khỏe cho doanh nghiệp từ 150 người trở lên; - Quy mô (giá trị) tối thiểu: 1.000.000.000 VND.
III	**Danh mục máy móc thiết bị**	**Số lượng yêu cầu tối thiểu**
1	Máy chụp X quang	02
2	Máy siêu âm	03
3	Bộ Máy nội soi tai mũi họng	02
4	Máy đo loãng xương	02
5	Hộp chống sốc	03
6	Bàn khám sản phụ khoa	03
7	Dàn máy xét nghiệm sinh hóa	01
8	Máy phân tích huyết học tự động	01
9	Máy phân tích nước tiểu	01
10	Máy miễn dịch tự động	01
11	Hệ thống siêu âm màu 4D	01
12	Giường lưu	10
13	Dụng cụ khám phụ khoa: mỏ vịt dùng 1 lần	
14	Các thiết bị cần thiết khác (nếu có)	
IV	**Thời gian khám sức khỏe**	
1	Trong năm 2026	
V	**Địa điểm thực hiện**	
1	Lấy mẫu máu, nước tiểu	Tại Văn phòng Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP
2	Khám sức khỏe	Tại Phòng khám/Bệnh viện của Bên B
VI	**Yêu cầu dịch vụ**	- 100% Cán bộ Công nhân viên (CBCNV) của Bên mời thầu đến khám đều được thực hiện khám sức khỏe nhanh chóng, thuận lợi, không phụ thuộc vào số lượng CBCNV của Bên mời thầu khám tại

		từng thời điểm. CBCNV của Bên mời thầu không phải làm bất cứ thủ tục nào liên quan đến việc khám sức khỏe. - Tính thân thiện của dịch vụ: Bao gồm phong cách phục vụ cũng như cách tổ chức cuộc thăm khám. - Nhà thầu phải chuẩn bị đầy đủ nước uống cho CBCNV của Bên mời thầu sử dụng trong toàn bộ thời gian khám sức khỏe.

❖ **Yêu cầu về nhân sự chủ chốt:**

STT	Vị trí công việc	Số lượng yêu cầu (người)	Trình độ chuyên môn
1	Chuyên khoa nội (Đọc kết luận kết quả khám sức khỏe)	02	Có trình độ Chuyên khoa II trở lên Đào tạo đúng chuyên ngành yêu cầu
2	Chuyên khoa mắt	02	Có trình độ thạc sỹ trở lên Bác sỹ Chuyên khoa I Đào tạo đúng chuyên ngành yêu cầu
3	Chuyên khoa Răng Hàm Mặt	02	Có trình độ thạc sỹ trở lên Là Bác sỹ Chuyên khoa I Đào tạo đúng chuyên ngành yêu cầu
4	Chuyên khoa Tai Mũi Họng	02	Có trình độ thạc sỹ trở lên Là Bác sỹ Chuyên khoa I Đào tạo đúng chuyên ngành yêu cầu
5	Chuyên khoa Phụ sản	02	Có trình độ thạc sỹ trở lên Là Bác sỹ Chuyên khoa I Đào tạo đúng chuyên ngành yêu cầu
6	Xét nghiệm	01	Có trình độ thạc sỹ trở lên Là Bác sỹ Chuyên khoa I Đào tạo đúng chuyên ngành yêu cầu
7	Chẩn đoán hình ảnh	03	Có trình độ thạc sỹ trở lên

			Là Bác sỹ Chuyên khoa I Đào tạo đúng chuyên ngành yêu cầu
8	Điều dưỡng	24	Có trình độ Trung cấp trở lên Đào tạo đúng chuyên ngành yêu cầu

- Nhà thầu cam kết cung cấp nhân sự và máy móc như yêu cầu trên (có bản cam kết kèm theo).

Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá

TT	Nội dung đánh giá		Mức độ đáp ứng
I	**Về phạm vi công việc**.		
1	Phạm vi công việc	Chào đủ 100% phạm vi công việc theo Mục 1, Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp, Chương II	Đạt
		Không chào đủ 100% phạm vi công việc theo Mục 1, Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp, Chương II.	Không đạt
II	**Yêu cầu kỹ thuật**		
1	Các yêu cầu kỹ thuật.	Đáp ứng hoặc đáp ứng cao hơn yêu cầu kỹ thuật trong Mục 1, Bảng số 2 – Yêu cầu kỹ thuật, Chương II	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong Mục 1, Bảng số 2 – Yêu cầu kỹ thuật, Chương II	Không đạt
III	**Thời gian thực hiện hợp đồng**		
1	Thời gian thực hiện hợp đồng	Đáp ứng yêu cầu thời gian như đã nêu trong Mục 1, Bảng số 2 – Yêu cầu kỹ thuật, Chương II	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu thời gian như đã nêu trong Mục 1, Bảng số 2 – Yêu cầu kỹ thuật, Chương II	Không đạt

Bản yêu cầu báo giá được đánh giá là đáp ứng yêu cầu khi tất cả các tiêu chuẩn đều được đánh giá là đạt.

Số và ký hiệu: 591/QĐ - ĐLDK
Ngày ban hành: 19/05/2026

Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____*[Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]*
Tên gói thầu: _____ *[Ghi tên gói thầu theo thông báo mời chào hàng]*

Kính gửi: *[Điền tên đầy đủ của bên mời thầu]*

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số ____ *[Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)]* mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ *[Ghi tên nhà cung cấp]*, cam kết thực hiện gói thầu ____ *[Ghi tên gói thầu]* theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là ____ *[Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền]* cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là ____ *[Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu]*.

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.

2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.

4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày, kể từ ngày ____ *[Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu]*.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Số và ký hiệu: 591/QĐ - ĐLDK
Ngày ban hành: 19/05/2026

Mẫu số 02

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1		(M)
2		(I)
Tổng cộng giá chào *(Kết chuyển sang đơn chào hàng)*		**(M) + (I)**

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Lê Thị Huyền - Ban An toàn - Sức khỏe - Môi trường - 16:12 19/05/2026 - đa ký - Phó Tổng giám đốc - Ngô Văn Chiến - 15:52 19/05/2026

Số và ký hiệu: 591/QĐ - ĐLDK
Ngày ban hành: 19/05/2026

Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số:.....

- *Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 24/11/2015.*
- *Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 14/06/2005.*
- *Căn cứ chức năng nhiệm vụ và khả năng, nhu cầu của hai bên .*

Hôm nay, ngày tháng năm 2026, tại Hà Nội chúng tôi gồm:

Bên sử dụng dịch vụ (gọi tắt là Bên A):

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM – CTCP

Đại diện : **Ông Ngô Văn Chiến** Chức vụ: **Phó Tổng giám đốc**

(Theo Quyết định uỷ quyền số /QĐ-ĐLDK ngày / /2026 của Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty cổ phần).

Địa chỉ : Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 024.22240288 Fax: 024.22210388

Tài khoản : 138.208.207.770.14

Tại : TTGD Hội sở - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam

Mã số thuế : 0102276173

Bên cung cấp dịch vụ (gọi tắt là Bên B):

CÔNG TY

Đại diện : Chức vụ:

Địa chỉ :

Điện thoại : Fax:

Tài khoản số:

Tại :

Mã số thuế :

Sau khi thỏa thuận, hai bên đã đồng ý ký hợp đồng dịch vụ với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên A đồng ý giao và Bên B đồng ý nhận thực hiện khám sức khỏe tổng quát và làm các xét nghiệm định kỳ cho cán bộ công nhân viên (CBCNV) Cơ quan Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP năm 2026, cụ thể như sau:

- Tổng số lượng CBCNV dự kiến: 260 người
- Nội dung và đơn giá khám: Tại Phụ lục 1 của hợp đồng này.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

Bên B phải bảo đảm các nhân sự có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm và năng lực đáp ứng đầy đủ yêu cầu của công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng.

ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Bên B tổ chức thực hiện dịch vụ khám sức khỏe cho CBCNV của Bên A theo danh mục các dịch vụ nêu tại Phụ lục 1 của Hợp đồng này theo các quy định dưới đây:

- Bên A có trách nhiệm gửi danh sách CBCNV với họ tên, giới tính, ngày tháng năm sinh để Bên B thực hiện dịch vụ khám bệnh.
- Bên A tổ chức, bố trí cho CBCNV đến Bên B thực hiện kiểm tra sức khỏe vào các buổi sáng hoặc chiều theo lịch thống nhất của hai bên (lịch khám tập trung).
- Bác sĩ của Bên B sẽ tiến hành thực hiện kiểm tra y tế và hoàn tất hồ sơ kiểm tra sức khỏe theo yêu cầu của Bên A được liệt kê chi tiết tại Điều 1 của Hợp đồng này.
- Trong khi kiểm tra khám sức khỏe, Bên B không được phép cho bất cứ người nào không có phận sự ở bên cạnh người được kiểm tra khám sức khỏe.
- Bên B gửi kết quả kiểm tra khám sức khỏe đã được hoàn thiện trong hồ sơ kiểm tra sức khỏe của CBCNV đến địa chỉ của Bên A, sau 07 ngày kể từ khi hoàn tất đợt khám tập trung cho CBCNV của Bên A.
- CBCNV Bên A tự chịu trách nhiệm chi trả các chi phí khám và xét nghiệm nằm ngoài danh mục Dịch vụ quy định tại Điều 1 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 3: TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CỦA HỢP ĐỒNG

Thời gian lấy máu và khám tập trung dự tính như sau:

- Thời gian lấy máu và khám tập trung: Hai bên dự kiến thực hiện trong vòng 02 đến 03 ngày.

Ngày lấy mẫu xét nghiệm và khám tập trung sẽ được Bên A thông báo cho Bên B trước 01 ngày để Bên B biết thực hiện.

- Địa điểm khám sức khỏe:

ĐIỀU 4: HÌNH THỨC, GIÁ TRỊ CỦA HỢP ĐỒNG VÀ THANH TOÁN

4.1 Hình thức Hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

- Giá trị Hợp đồng thực tế được tính trên cơ sở: Đơn giá khám/xét nghiệm từng hạng mục quy định tại Phụ lục 1 nhân với số lượng CBCNV của Bên A thực tế được thăm khám /xét nghiệm nhưng không được vượt quá số lượng CBCNV tạm tính theo hợp đồng này.
- Mọi khoản khám và xét nghiệm ngoài danh mục đã được hai bên thỏa thuận không thuộc phạm vi áp dụng của Hợp đồng này sẽ do người khám chịu và thanh toán trực tiếp tại quầy lễ tân của Bên B.

4.2 Giá trị Hợp đồng tạm tính (đã bao gồm thuế GTGT): **…. đồng**

(*Bằng chữ: .....).*
Chi tiết:

Nội dung	Số lượng (người)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
Khám sức khỏe năm 2026	**260**		

Chi tiết tại Phụ lục 1 của hợp đồng này.

4.3 Phương thức thanh toán:

Bên A thanh toán cho Bên B 100% giá trị thực hiện trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc sau khi Bên A nhận được đầy đủ các chứng từ sau:

- Bản gốc công văn đề nghị thanh toán;
- Bản gốc Hóa đơn tài chính hợp pháp, hợp lệ theo quy định của Bộ tài chính;
- Bản gốc Bảng kê thực tế số lượng người và hạng mục khám/xét nghiệm theo quy định hợp đồng được đại diện hai bên xác nhận;
- Bản gốc Biên bản nghiệm thu được đại diện hai bên ký xác nhận;
- Bản gốc thanh lý hợp đồng được cấp có thẩm quyền của hai bên ký.

4.4 Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản

- Chủ tài khoản: .....
- Số tài khoản: ……..

  Ngân hàng: …….

ĐIỀU 5: SỬA ĐỔI, ĐIỀU CHỈNH HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng nếu có sự thay đổi, bổ sung nhiệm vụ hoặc thay đổi bổ sung khối lượng công việc thì hai bên sẽ bàn bạc và thống nhất bằng văn bản. Văn bản đã được hai bên thống nhất, được người đại diện của hai bên ký duyệt là một phần không tách rời của Hợp đồng.

ĐIỀU 6: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

- Bên A thanh toán cho Bên B theo Điều 4 của Hợp đồng này;
- Bên A có trách nhiệm cử cán bộ có chuyên môn phù hợp để làm việc với Bên B;

- Cung cấp danh sách CBCNV được khám sức khỏe (Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính và tình trạng hôn nhân, ghi chú phụ nữ mang thai) cho Bên B trước khi Bên B thực hiện công việc;
- Thông báo cho Bên B những thông tin cần lưu ý các trường hợp bệnh lý đặc biệt của CBCNV cho Bên B để Bên B sắp xếp các Bác sỹ chuyên khoa để khám bệnh tốt nhất;
- Bên A tổ chức, bố trí cho CBCNV đến Bên B thực hiện kiểm tra sức khỏe vào các buổi sáng hoặc chiều theo lịch thống nhất của hai bên, đảm bảo trật tự và chấp hành nghiêm chỉnh nội quy khám chữa bệnh tại phòng khám;
- Thông báo cho CBCNV những điểm cần lưu ý khi lấy máu xét nghiệm hoặc khi khám bệnh;
- Được Bên B thực hiện khám sức khỏe tổng quát và làm các xét nghiệm định kỳ cho cán bộ công nhân viên theo đúng cam kết quy định tại Điều 1 của hợp đồng này.
- Khi đến khám CBCNV phải trình CCCD hoặc thẻ nhân viên và ký tên xác nhận vào danh sách;
- Được sử dụng nước uống Bên B.

ĐIỀU 7: TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

- Cử đầy đủ nhân sự có chuyên môn phù hợp đến trụ sở của Bên A để lấy máu xét nghiệm cho các CBCNV;
- Hướng dẫn/Thông báo các bác sĩ được chỉ định thực hiện dịch vụ cho Bên A;
- Trang bị đầy đủ thiết bị/dụng cụ y tế cần thiết cho việc thực hiện kiểm tra y tế và xét nghiệm cho CBCNV của Bên A;
- Cam kết cung cấp dịch vụ y tế đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh đối với các thiết bị, dụng cụ y tế theo quy định về hành nghề y nhằm đảm bảo CBCNV của Bên A được cung cấp một dịch vụ y tế chất lượng cao và an toàn nhất;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các kết luận, chuẩn đoán. Nếu phát hiện bệnh, Bên B sẽ tư vấn trực tiếp về cách điều trị, sẵn sàng trả lời mọi thắc mắc của CBCNV Bên A;
- Kiểm tra và đảm bảo người được kiểm tra y tế đúng là cán bộ nhân viên của Bên A bằng cách kiểm tra giấy CCCD/hộ chiếu/thẻ nhân viên hoặc yêu cầu cung cấp thông tin về ngày sinh chính xác của cán bộ công nhân viên Bên A;
- Hướng dẫn/ thông báo các Bác sĩ/Điều dưỡng được chỉ định thực hiện dịch vụ cho Bên A tuân thủ theo đúng các quy định của Hợp đồng này;

- Bên B đảm bảo rằng các Bác sĩ/Điều dưỡng được chỉ định để thực hiện dịch vụ cho Bên A có những kỹ năng và trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện nhiệm vụ được giao phù hợp với Hợp đồng này;
- Hướng dẫn nhân viên, y sĩ, bác sĩ của Bên B trong việc phục vụ nhân viên của Bên A với tinh thần và thái độ chu đáo, nhiệt tình. Không được phép nhận tiền bồi dưỡng hoặc gợi ý để CBCNV của Bên A bồi dưỡng cho người thực hiện dịch vụ dưới bất kỳ hình thức nào;
- Bác sĩ Bên B chỉ kết luận kết quả khám khi CBCNV của Bên A đã được khám và làm đầy đủ các xét nghiệm cận lâm sàng;
- Cam kết không tiết lộ cho bên thứ ba bất kỳ thông tin cá nhân và thông tin liên quan đến tình hình sức khỏe của CBCNV Bên A;
- Không được phép sử dụng hình ảnh, thông tin của Bên A trong bất kỳ hình thức quảng cáo nào vì lợi ích của Bên B;
- Bồi thường mọi thiệt hại và cho Bên A và Bên thứ 3 nếu để xảy ra sự cố do việc vi phạm những nội dung quy định tại hợp đồng này;
- Ngoại trừ các khuyến cáo của Bên B đối với CBCNV của Bên A về việc làm bổ sung các xét nghiệm/chuẩn đoán do phát hiện bệnh, Bên B không được ép buộc CBCNV của Bên A thực hiện các xét nghiệm, chẩn đoán ngoài ý muốn của cán bộ nhân viên đó cũng như yêu cầu của Bên A;
- Trong khi kiểm tra y tế, Bên B không được phép cho bất cứ người nào không có phận sự ở bên cạnh cán bộ nhân viên của Bên A được kiểm tra y tế;
- Bên B phải gửi cho Bên A danh sách CBCNV của Bên A đã được kiểm tra y tế, loại và chi phí khám, xét nghiệm của từng trường hợp ngay sau khi đợt kiểm tra sức khỏe kết thúc;
- Trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ khi hoàn tất đợt khám sức khỏe tập trung cho toàn bộ CBCNV của Bên A, Bên B có trách nhiệm gửi trực tiếp kết quả kiểm tra y tế đã được hoàn thiện trong hồ sơ kiểm tra sức khỏe của CBCNV của Bên A. Cung cấp bản mềm (đĩa CD) kết quả khám sức khỏe của CBCNV của Bên A để lưu và theo dõi;
- Phục vụ nước trong ngày cho CBCNV của Bên A trong ngày khám sức khỏe.

ĐIỀU 8: TRÁCH NHIỆM DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG

- Nếu một trong hai bên vi phạm các điều khoản quy định trong Hợp đồng này sẽ phải chịu mức phạt là tám phần trăm (08%) của phần giá trị Hợp đồng bị vi phạm; ngoài ra, còn phải bồi thường một trăm phần trăm (100%) giá trị thiệt hại cho bên còn lại.
- Bên bị vi phạm có nghĩa vụ chứng minh về các thiệt hại phát sinh.

ĐIỀU 9: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, mọi bất đồng và tranh chấp được các bên giải quyết bằng thương lượng trên tinh thần hợp tác và tôn trọng quyền lợi chính đáng của nhau. Trường hợp thương lượng không đạt kết quả thì vụ việc được đưa ra Tòa án cấp có thẩm quyền để giải quyết theo trình tự và thủ tục do pháp luật quy định. Quyết định của Tòa án là cuối cùng và ràng buộc trách nhiệm thi hành của các bên.
- Mọi chi phí cho việc giải quyết tranh chấp tại Toà án sẽ do bên thua kiện chịu.

ĐIỀU 10: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

10.1 Bên A có quyền chấm dứt Hợp đồng trong các trường hợp sau:

- Bên B vi phạm các nghĩa vụ trong Hợp đồng.
- Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo Hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong Hợp đồng;
- Bên B bị phá sản, giải thể.

10.2 Bên B có quyền chấm dứt Hợp đồng trong các trường hợp sau:

- Bên A bị phá sản, giải thể.

Điều 11: BẤT KHẢ KHÁNG

- Các Bên được miễn thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của mình theo quy định trong Hợp đồng này nếu xảy ra các trường hợp bất khả kháng có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp tới việc thực hiện Hợp đồng bao gồm sự cấm đoán hay lệnh của chính phủ hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến giao dịch của các bên, hoặc sự thay đổi luật làm ảnh hưởng đến giao dịch của các bên mà các bên không thể tiên liệu trước; bạo loạn, chiến tranh, tình trạng khẩn cấp quốc gia, thiên tai, địch họa, bệnh dịch, hỏa hoạn, lụt lội, động đất, bão hoặc các hiểm họa thiên nhiên khác.
- Bên không thể thực hiện nghĩa vụ phải thông báo cho Bên kia bằng văn bản (bằng cách gửi thư thông báo, điện tín, v.v..) về việc xảy ra sự kiện bất khả kháng, về thời hạn dự kiến kéo dài và việc kết thúc tình huống bất khả kháng trong vòng 3 (ba) ngày. Nếu không thông báo, hoặc thông báo chậm hơn quy định (3 ngày) kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng, Bên thông báo phải bồi thường cho Bên kia các tổn thất xảy ra do không thông báo, hoặc thông báo không kịp thời.
- Bên viện dẫn các tình huống bất khả kháng làm cơ sở để miễn trừ trách nhiệm đối với việc vi phạm nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này phải cung cấp bằng chứng cho thấy sự xuất hiện của các tình huống bất khả kháng đó, bao gồm bất kỳ bằng chứng nào xác nhận 1 cách rõ ràng sự xuất hiện của các tình huống bất khả kháng

đó (thông báo truyền thông, truyền hình và radio, hình ảnh, giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền, v v…).

- Ngay sau khi xảy ra các sự kiện bất khả kháng, Các Bên có liên quan đến Hợp đồng phải cùng nhau thảo luận để quyết định tiếp tục duy trì việc thực hiện hay chấm dứt Hợp đồng.

ĐIỀU 12: ĐIỀU KHOẢN CHUNG.

- Cả hai bên cam kết tuân thủ chặt chẽ các điều khoản và điều kiện quy định trong Hợp đồng này. Bất kỳ sự tranh chấp hay bất đồng nào xảy ra trong quá trình thực hiện Hợp đồng phải được thông báo để giải quyết trên tinh thần hợp tác vì lợi ích hai bên;
- Bên B không được quyền chuyển giao hay chuyển nhượng cho bất kỳ bên nào khác để thực hiện toàn bộ hay bất kỳ một phần nào của Hợp đồng này mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A;
- Mọi sửa đổi hợp đồng chỉ có giá trị khi được thực hiện bằng văn bản và được xác nhận bởi đại diện hợp pháp của hai bên.
- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực sau khi hai bên thanh lý hợp đồng.
- Thời điểm thanh lý: sau khi hai bên hoàn thành toàn bộ quyền và nghĩa vụ của hợp đồng
- Hợp đồng này được làm thành sáu (06) bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ bốn (04) bản, Bên B giữ hai (02) bản để theo dõi và thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A **ĐẠI DIỆN BÊN B**

Số và ký hiệu: 591/QĐ - ĐLDK
Ngày ban hành: 19/05/2026

PHỤ LỤC 1
NỘI DUNG VÀ ĐƠN GIÁ CHI TIẾT KHÁM SỨC KHỎE
(Đính kèm HĐKT số /2026/HĐ-KSK)

NỘI DUNG KHÁM SỨC KHỎE

Stt	Nội dung	Đơn giá	
		Thành tiền (VNĐ)	
A	**DANH MỤC KHÁM LẦN I**	**Nam**	**Nữ**
I	**Khám lâm sàng**		
1	Khám nội tổng quát (*Bác sỹ khám, tư vấn toàn trạng cơ thể, đưa ra kết luận, lời khuyên và phương pháp điều trị phù hợp*)	X	X
2	Khám phụ khoa *(Khám và quan sát trực tiếp, nhận biết vị trí và mức độ tổn thương tại cổ tử cung, âm đạo giúp phát hiện sớm các bệnh lý viêm nhiễm, polyp, ung thư cổ tử cung…)*		X
II.	**Xét nghiệm**		
3	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi *(Cung cấp thông tin về các loại và số lượng tế bào hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu trong máu, giúp chẩn đoán tình trạng thiếu máu, nhiễm trùng và nhiều rối loạn khác)*	X	X
4	Định lượng Triglyceride *(Đánh giá tình trạng rối loạn chuyển hóa mỡ máu và nguy cơ mắc các bệnh lý tim mạch)*	X	X
5	Định lượng LDL-C	X	X
6	Định lượng HDL-C	X	X
7	Định lượng Non HDL-Cholesterol	X	X
8	Định lượng Cholesterol	X	X
9	Định lượng HbA1C *(Đánh giá mức độ kiểm soát đường huyết trước đó 3 tháng, theo dõi điều trị tiểu đường)*	X	X
10	Đo hoạt độ GGT *(Đánh giá mức độ tổn thương tế bào gan)*	X	X
11	Đo hoạt độ AST (GOT) *(Đánh giá mức độ tổn thương tế bào gan)*	X	X
12	Đo hoạt độ ALT	X	X
13	Định lượng Ure trong máu *(Đánh giá chức năng thận và theo dõi các bệnh lý liên quan đến thận)*	X	X

14	Định lượng Creatinine *(Đánh giá chức năng lọc của cầu thận, giúp phân độ suy thận và chẩn đoán sớm rối loạn chức năng thận)*	X	X
15	eGFR *(Đánh giá mức độ lọc cầu thận giúp xác định tình trạng tổn thương thận hiện có)*	X	X
16	Định lượng Acid uric *(Chẩn đoán, theo dõi bệnh Gout, nhiễm khuẩn, thiếu máu ác tính, đa hồng cầu, cường cận giáp trạng…)*	X	X
17	Định lượng Protein toàn phần *(Đánh giá chức năng gan)*	X	X
18	Định lượng Albumin (*Đánh giá tình trạng dinh dưỡng liên quan đến chuyển hóa đạm (Protein toàn phần, Albumin): Thiếu dinh dưỡng, rối loạn chức năng gan, suy tim, mang thai, u ác tính, hội chứng thận hư, mất nước, bệnh mô liên kết…)*	X	X
19	Hồng Cầu trong phân *Định lượng hồng cầu trong phân bằng công nghệ FIT giúp chẩn đoán xuất huyết đường tiêu hóa, có hiệu quả cao trong việc kiểm tra ung thư đại trực tràng*	X	X
20	Tổng phân tích nước tiểu 11 thông số *(Sàng lọc và giúp chẩn đoán các tình trạng như nhiễm khuẩn đường tiết niệu, rối loạn thận, bệnh gan, đái tháo đường hoặc các tình trạng trao đổi chất khác)*	X	X
21	Định lượng TSH (*Đánh giá chức năng tuyến giáp, chẩn đoán bệnh lý tuyến giáp, tuyến yên)*	X	X
22	Định lượng FT4 *(Đánh giá chức năng tuyến giáp, chẩn đoán bệnh lý tuyến giáp, tuyến yên)*	X	X
23	Định lượng FT3 *(Đánh giá chức năng tuyến giáp, chẩn đoán bệnh lý tuyến giáp, tuyến yên)*	X	X
24	Định lượng PSA toàn phần *(Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư tuyến tiền liệt tuyến)*	X	
25	Định lượng PSA tự do *(Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư tuyến tiền liệt tuyến)*	X	
26	Định lượng CA 19-9 (*Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư tụy, đường mật)*	X	X
27	Định lượng CA 125 (*Sàng lọc ung thư buồng trứng)*		X
28	HbsAb miễn dịch tự động (*Xét nghiệm viêm gan B)*	X	X
29	HbsAg miễn dịch tự động *(Đánh giá tình trạng mắc virus viêm gan)*	X	X
30	HCvAb test nhanh (*Xét nghiệm virus viêm gan C)*	X	X

III.	**Chụp cắt lớp vi tính bằng công nghệ AI giúp tầm soát phát hiện sớm tổn thương với liều tia cực thấp (giảm trên 97% so với liều tia thông thường) (AI-powered CT scan (ultra-low dose, >90% reduction vs. conventional CT)**		
1	Chụp CT lồng ngực (Chest CT Scan (AI-powered, ultra-low dose))	X	X
2	Chụp CT Ổ bụng (Abdominal CT Scan (AI-powered, ultra-low dose))	X	X
3	Đánh giá mỡ nội tạng (Đánh giá mỡ nội tạng - là tác nhân gây ra các bệnh chuyển hóa, tim mạch)	X	X
4	Đo tỉ trọng xương (Đo tỷ trọng xương nhằm đánh giá nguy cơ loãng xương bằng phương pháp chụp CLVT 128 dãy với công nghệ AI)	X	X
5	Điểm vôi hóa hệ động mạch vành (Tính điểm vôi hóa hệ động mạch vành bằng chụp CLVT 128 dãy với công nghệ AI đánh giá nguy cơ bệnh lý hẹp mạch vành, đột quỵ…)	X	X
IV.	**Thăm dò chức năng + chẩn đoán hình ảnh (Functional Tests & Imaging Diagnostics)**		
1	Điện tim thường (Điện tâm đồ với công nghệ AI giảm thiểu sai sót do cách đo; chẩn đoán 1 số bệnh lý tim mạch như rối loạn nhịp, nhồi máu cơ tim, cấu trúc tim…)	X	X
2	Chụp ảnh đáy mắt (Chụp ảnh đáy mắt với sự hỗ trợ của công nghệ AI giúp việc chụp được nhanh chóng, thuận tiện, tuyệt đối chính xác)	X	X
3	Đo thính lực (Đo thính lực được thực hiện với buồng cách âm theo tiêu chuẩn châu Âu đảm bảo độ chính xác cao nhất	X	X
4	Soi cổ tử cung (Khám phụ khoa kết hợp soi cổ tử cung với công nghệ AI giúp các bác sĩ phát hiện sớm nhất những tổn thương có nghi ngờ)		X
5	Chụp nhũ ảnh 3D tuyến vú (Chụp nhũ ảnh tuyến vú với công nghệ 3D cho phép chụp các lát cắt siêu mỏng 1mm với công nghệ AI)		X
6	Nội soi Tai Mũi Họng (Đánh giá các vấn đề tai mũi họng và sàng lọc 4 loại ung thư vòm họng, hạ họng, khoang miệng, thanh quản)	X	X
7	Siêu âm tuyến giáp (Siêu âm tuyến giáp để đánh giá các cấu trúc dạng nang hay nhân đặc trong tuyến giáp)	X	X
8	Siêu âm ổ bụng tổng quát (Phát hiện, đánh giá được tổn thương ở các cơ quan	X	X

	trong ổ bụng như gan, mật, lá lách, tụy, hệ tiết niệu như thận, bàng quang, niệu quản, phần phụ (tiền liệt tuyến với nam và tử cung với nữ).)		
9	Siêu âm vú (Siêu âm tuyến vú giúp phát hiện các u xơ lành tính, đặc biệt ở các khách hàng trẻ tuổi có mô vú dày, hoặc các khách hàng có tiền sử u xơ, u nang tại vú)		X
	Tổng	**X**	**X**
	Giá sau ưu đãi (A)	**X**	**X**
II	**DANH MỤC KHÁM LẦN 2**		
I.	**Khám lâm sàng**		
1	Khám Nội tổng quát (bao gồm khám và kết luận da liễu) Bác sỹ khám, tư vấn toàn trạng cơ thể, đưa ra kết luận, lời khuyên và phương pháp điều trị phù hợp. (đo chiều cao, cân nặng, chỉ số huyết áp, nghe tim mạch, hỏi thăm các vấn đề bất thường của bệnh nhân, để tư vấn đưa ra các chỉ định cần thiết)	X	X
2	Khám phụ khoa (Khám và quan sát trực tiếp, nhận biết vị trí và mức độ tổn thương tại cổ tử cung, âm đạo giúp phát hiện sớm các bệnh lý viêm nhiễm, polyp, ung thư cổ tử cung…)		X
II.	**Chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng**		
1	Siêu âm ổ bụng tổng quát (*Phát hiện, đánh giá được tổn thương ở các cơ quan trong ổ bụng như gan, mật, lá lách, tụy, hệ tiết niệu như thận, bàng quang, niệu quản, phần phụ)*	X	X
2	Siêu âm tuyến giáp *(Đánh giá các bệnh lý tuyến giáp như bướu giáp, viêm giáp, u tuyến giáp, nang giáp, xác định các nhân giáp là nốt lành tính hay cần làm sinh thiết)*	X	X
3	Siêu âm tuyến vú hai bên *(Kiểm tra khối u hoặc các bất thường khác ở vú bằng cách sử dụng sóng âm tần số cao nhằm tạo ra hình ảnh chi tiết bên trong vú)*		X
4	Điện tim thường *(Chẩn đoán và theo dõi một số bệnh lý tim như rối loạn nhịp tim, nhồi máu cơ tim, bất thường cấu trúc tim…)*	X	X
III.	**Xét nghiệm**		
1	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi 22 thông số *(Cung cấp thông tin về các loại và số lượng tế bào hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu trong máu, giúp chẩn đoán tình trạng thiếu máu, nhiễm trùng và nhiều rối loạn khác)*	X	X
2	Tổng phân tích nước tiểu 11 thông số *(Sàng lọc và giúp chẩn đoán các tình trạng như nhiễm khuẩn*	X	X

	đường tiết niệu, rối loạn thận, bệnh gan, đái tháo đường hoặc các tình trạng trao đổi chất khác)		
3	Định lượng Glucose máu *(Đánh giá tình trạng chuyển hóa đường, chẩn đoán tiểu đường, rối loạn dung nạp đường máu)*	X	X
4	Định lượng Cholesterol *(Đánh giá tình trạng rối loạn chuyển hóa mỡ máu và nguy cơ mắc các bệnh lý tim mạch)*	X	X
5	Định lượng Triglycerid *(Đánh giá tình trạng rối loạn chuyển hóa mỡ máu và nguy cơ mắc các bệnh lý tim mạch)*	X	X
6	Đo hoạt độ AST (GOT) *(Đánh giá mức độ tổn thương tế bào gan)*	X	X
7	Đo hoạt độ ALT (GPT) *(Đánh giá mức độ tổn thương tế bào gan)*	X	X
8	Định lượng Creatinine *(Đánh giá chức năng lọc của cầu thận, giúp phân độ suy thận và chẩn đoán sớm rối loạn chức năng thận)*	X	X
IV.	**Xét nghiệm tầm soát ung thư sớm**		
1	Vi nấm nhuộm soi (vi khuẩn nhuộm soi) (*Đánh giá tỷ lệ vi khuẩn dịch âm đạo, tìm vi khuẩn, nấm, trichomonas, lậu cầu hay đơn bào gây bệnh thường gặp)*		X
2	Tư vấn và kết luận hồ sơ cá nhân, công ty *(Tư vấn kết quả cùng bác sĩ)*		
	Tổng	**X**	**X**
	Giá sau ưu đãi (B)	**X**	**X**
	Tổng (đơn giá/người) (A+B)	**X**	**X**
	Tổng cộng (260 người)	**X**	

(Bằng chữ:……).